

của lô chức chính quyền, đoàn thể nhân dân các cấp thì phải có giấy đặt hàng của cơ quan, tổ chức thuê in và giấy giới thiệu người đến đặt in. Nhà in sẽ giữ lại giấy giới thiệu người đến đặt in để nộp cho cơ quan đăng ký.

Điều 8. — Nhà in không được in những xuất bản phẩm như sách, báo, tạp chí, tranh ảnh, bản nhạc, bản đồ đã có lệnh của chính quyền nhân dân cấm hoặc thu hồi, hoặc do cá nhân hay tổ chức không có giấy của cơ quan có thẩm quyền cho hoạt động về xuất bản đặt in.

Điều 9. — Khi in xong một ấn phẩm, nhà in phải nộp lưu chiểu trước khi giao hàng cho khách hàng, số lượng và nơi gửi lưu chiểu quy định như sau :

— Hai bản cho cơ quan đăng ký địa phương đối với các loại ấn phẩm ghi trong điều 7, kèm theo giấy giới thiệu người tới đặt in.

— Một bản cho Cục Xuất bản và một bản cho Ty hoặc Sở Văn hóa địa phương đối với các xuất bản phẩm nói trong điều 18 sắc luật số 00/3 SL ngày 18 tháng 6 năm 1957.

Mẫu thống nhất của tờ khai lưu chiểu ấn phẩm sẽ do các cơ quan đăng ký phổ biến.

Điều 10. — Những nhà in đang hoạt động đều phải làm thủ tục đăng ký trong hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành nghị định. Những nhà in mở sau ngày đó thì phải đăng ký rồi mới được phép hoạt động.

Điều 11. — Thẻ lệ đăng ký nhà in nói ở các điều 1, 2, 3, 4, 5, 6, 10 và 12 của nghị định này đều áp dụng cho cả nhà đúc chữ in, chế tạo máy in và làm đồ phụ tùng, nhà làm bản kẽm, nhà đóng sách.

Điều 12. — Những nhà in nào làm trái với những điều trong nghị định này sẽ lủy trường hợp nhẹ hay nặng mà bị phê bình, bị cảnh cáo, bị đóng cửa tạm thời hay vĩnh viễn hoặc bị truy tố trước pháp luật.

Điều 13. — Nghị định này thay thế cho nghị định số 542-VH/ND ngày 29 tháng 4 năm 1957 của Bộ Văn hóa.

Điều 14. — Ủy ban Hành chính các khu, tỉnh và thành phố, ông Giám đốc Cục Xuất bản, các ông Giám đốc các Sở Văn hóa Hà nội, Hải phòng, Hồng quang, Khu tự trị Thái Mèo, Khu tự trị Việt bắc và các ông Trưởng ty Văn hóa các tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 18 tháng 7 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa

Thư trưởng

CÙ HUY CẬN

THÔNG TƯ số 885-VH/TT ngày 18-7-1957
giải thích và hướng dẫn thi hành nghị
định số 884-VH/ND ngày 18-7-1957
quy định thẻ lệ đăng ký của các nhà in.

Kính gửi :

U.B.H.C các khu, các thành phố, các tỉnh,
Ông Giám đốc Cục Xuất bản,
Các ông Giám đốc Sở Văn hóa Hà nội,
Hải phòng, Hồng quang, Khu tự trị Thái Mèo,
Các ông Trưởng ty Văn hóa.

Bộ Văn hóa đã ra nghị định số 884-VH/ND ngày 18 tháng 7 năm 1957 quy định thẻ lệ đăng ký và hoạt động của các nhà in.

Để giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm tiến hành việc đăng ký được kết quả tốt, Bộ Văn hóa quy định, giải thích và hướng dẫn một số điểm của thẻ sau đây :

I. — MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC ĐĂNG KÝ

Nghị định của Bộ Văn hóa nhằm mục đích thống nhất và làm thuận tiện công việc quản lý ngành in, tạo điều kiện tận dụng hợp lý các khả năng trang bị, trình độ kỹ thuật của các nhà in để nghiên cứu phân phối công việc in, cung cấp giấy mực và các vật liệu cần thiết khác. Việc quản lý ngành in còn tạo điều kiện để có thể theo dõi giúp đỡ các nhà in chính quyền, đoàn thể và tư nhân về các mặt chuyên môn như nâng cao trình độ kỹ thuật, trang bị máy móc và lề lối làm việc với những cơ quan, đoàn thể có quan hệ.

Ngành in tuy chủ yếu là phục vụ cho công tác xuất bản văn hóa phẩm. Nhưng ngoài ra còn có liên hệ mật thiết với các ngành khác, nên việc quản lý cần phối hợp với ngành công thương để quản lý về kinh doanh và ngành công an để phòng ngừa việc in giả mạo giấy tờ làm điều phi pháp.

II. — PHẠM VI QUẢN LÝ VÀ ĐĂNG KÝ

a) Cục xuất bản thuộc Bộ Văn hóa được ủy nhiệm quản lý ngành in trong toàn quốc. Để việc lãnh đạo hướng dẫn được sát và hợp lý hóa biên chế chung, Cục Xuất bản sẽ liên hệ với Sở Văn hóa Hà nội để trực tiếp đăng ký các nhà in ở thủ đô. Ở các địa phương khác như Hải phòng, Hồng quang, Khu tự trị Thái Mèo và các tỉnh không có cơ quan chuyên môn của Cục Xuất bản thì việc quản lý sẽ do Sở hoặc Ty Văn hóa đảm nhiệm dưới sự hướng dẫn của Cục Xuất bản.

b) Theo điều 1 của nghị định, có một số nhà in của Chính phủ không phải đăng ký. Nhưng hiện nay Chính phủ chưa quy định nhà in nào thuộc về loại nói trên, nên tất cả các nhà in đều phải đăng ký theo tinh thần của nghị định.

c) Các nhà đúc chữ in, chế tạo máy in và làm đồ phụ tùng, làm bản kẽm, đóng sách đã nói trong điều 11 nghị định đều phải đăng ký như các nhà in. Việc quản lý các nhà này bước đầu nhằm nắm tình hình trang bị, khả năng và kỹ thuật sản xuất của mỗi nhà, tiến tới sau này có thể tận dụng khả năng và giúp đỡ để họ có điều kiện hoạt động.

d) Các cơ quan Nhà nước hay đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt nam các tổ chức ngoài Mặt trận Tổ quốc hoặc tư nhân có máy « ronéo » thì phải kê khai cho cơ quan đăng ký rõ số lượng, tên máy và mục đích sử dụng của máy.

e) Trường hợp các cơ quan, đoàn thể, tổ chức hoặc tư nhân nói trên có máy in nhưng không sử dụng tới thì cũng phải kê khai cho cơ quan đăng ký rõ số lượng, tên hiệu, đặc tính của máy và lý do không sử dụng các máy đó.

III. — LÃNH ĐẠO VÀ TIẾN HÀNH ĐĂNG KÝ

a) Trước khi tiến hành đăng ký, các cơ quan đăng ký địa phương cần nghiên cứu kỹ bản nghị định của Bộ Văn hóa. Tùy tình hình địa phương của mình mà đặt kế hoạch tuyên truyền giải thích cho các nhà in hiểu rõ tinh thần và mục đích của nghị định, đồng thời phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an và công thương đặt kế hoạch tiến hành.

Mẫu tờ khai đăng ký sẽ do Cục xuất bản gửi về.

b) Sau khi đăng ký, các cơ quan đăng ký phải báo cáo tình hình đăng ký ở địa phương về Cục xuất bản. Các hồ sơ đăng ký (đơn và tờ khai đăng ký) sẽ phân phối về các cơ quan sau đây :

— Một hồ sơ chính thức có dán ảnh giữ lại ở cơ quan đăng ký địa phương.

— Một hồ sơ gửi về Cục xuất bản.

— Một hồ sơ gửi cho Sở hoặc Ty công an địa phương.

Ngoài ra cơ quan đăng ký cần nhắc nhở chủ nhà in nộp các giấy tờ đã nói trong điều 6 nghị định cho Sở hoặc Ty công thương địa phương.

c) Trong việc lãnh đạo và quản lý, các cơ quan có trách nhiệm phải thường xuyên theo dõi các nhà in, uốn nắn các xu hướng lệch lạc, bàn bạc góp ý kiến và căn cứ yêu cầu và khả năng của mình mà giúp đỡ họ giải quyết những khó khăn để họ phục vụ được tốt.

IV. — ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐỪNG XIN ĐĂNG KÝ

a) Người muốn xin đăng ký nhà in phải có đủ giấy tờ hợp lệ quy định dưới đây mới được xét đơn :

— Nếu là nhà in thuộc cơ quan Nhà nước hay đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc phải là người đại diện cho cơ quan đó.

— Nếu là nhà in của tư nhân thì chủ nhiệm nhà in hoặc người được ủy quyền hợp pháp nếu chủ nhiệm vắng mặt.

— Nếu là nhà in của tổ chức hợp pháp ngoài Mặt trận Tổ quốc thì phải là người đại diện chính thức của tổ chức đó.

b) Người xin đăng ký phải nộp hai ảnh cỡ 4×6 (một tấm dán vào tờ khai đăng ký, một tấm để cơ quan dán vào giấy phép) và nộp 500 đồng hành chính phí theo nghị định số 489-TTP ngày 30-3-1955 đăng ký kinh doanh của Thủ tướng phủ. Số tiền do cơ quan đăng ký quản lý địa phương sử dụng để mua mẫu đơn đăng ký và làm các sổ sách khác. Riêng đối với các cơ quan Nhà nước và đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt-nam, miễn nộp ảnh nhưng vẫn phải nộp số tiền định trên.

V. — CẤP GIẤY PHÉP

Sau khi xét thấy các hồ sơ là đầy đủ, hợp lệ và việc khai báo là đúng sự thực, cơ quan đăng ký địa phương sẽ cấp giấy phép. Riêng ở Hà nội giấy phép sẽ do Cục xuất bản cấp. Trường hợp nhà in hiện đang hoạt động, sau khi nộp đủ hồ sơ cơ quan đăng ký sẽ cấp cho nhà in một giấy biên nhận.

Đối với nhà in xin đăng ký sau ngày ban hành nghị định Sở, Ty Văn hóa cần hỏi ý kiến của Cục xuất bản trước khi giải quyết. Các nhà in đó chỉ được hoạt động sau khi có giấy chứng nhận đã được đăng ký.

VI. — LƯU CHIỀU

Theo tinh thần trong nghị định, việc lưu chiều có mục đích giúp cho Ty hoặc Sở Văn hóa và nhất là Cục xuất bản nắm được khả năng in của từng nhà in, từng địa phương và của toàn miền Bắc để theo dõi hướng dẫn giúp đỡ về mặt nghiệp vụ và kỹ thuật, đồng thời để nghiên cứu phân phối các công việc theo yêu cầu của công tác và trình độ kỹ thuật của các nhà in.

Mặt khác lưu chiều còn để đảm bảo sự hoạt động chính đáng của nhà in, phòng ngừa việc in giả mạo giấy tờ để làm điều phi pháp.

Bởi vậy các cơ quan có trách nhiệm đăng ký phải chú ý đến việc nộp lưu chiểu. Ngoài việc lưu chiểu đã nói trong nghị định, nhà in còn phải nộp hai bản đối với các loại văn hóa phẩm cho Thư viện trung ương theo sắc lệnh số 18 ngày 31-1-1946.

Các nhà in kiêm xuất bản phải thi hành cả hai chế độ nộp lưu chiểu quy định cho nhà in và nhà xuất bản. Về việc gửi lưu chiểu cho Sở hoặc Ty Văn hóa và Cục xuất bản, nhà in phải gửi cùng một lúc có ghi ngày gửi và tên nhà in.

VII. — XỬ LÝ

Trường hợp nhà in làm trái với những điều ghi trong nghị định, cơ quan đăng ký sẽ đề nghị với Ủy ban Hành chính tỉnh hoặc Khu, hoặc thành phố xử lý theo điều 12 của nghị định.

Trong việc thi hành đăng ký nhà in, các cơ quan có trách nhiệm cần phân biệt nhà in và nhà

xuất bản mà thường hay có sự lầm lẫn, nhất là nhiều khi nhà in và nhà xuất bản cùng chung một chủ, một trụ sở. Các điều quy định trong nghị định số 884—VH/NĐ của Bộ Văn hóa chỉ quy định nhà in mà thôi. Đối với nhà xuất bản có chế độ xin phép, đăng ký, lưu chiểu và xử lý riêng (sắc luật số 003-SLT và nghị định 275-TTg).

Chủ trương quản lý, đăng ký nhà in xuất phát từ quyền lợi của nhân dân, nhằm khuyến khích giúp đỡ các nhà in có điều kiện đóng góp vào sự nghiệp phát triển văn hóa, mặt khác để đảm bảo hoạt động kinh doanh chính đáng của nhà in. Cán bộ và nhân dân cần nhận thực rõ mục đích và ý nghĩa của việc đăng ký, quản lý nhà in để chấp hành đúng đắn tinh thần của nghị định.

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 1957

KT/ Bộ trưởng Bộ Văn hóa

Thủ trưởng

CỦ HUY CẬN

Nhà in _____
Địa chỉ _____
Giấy nói (nếu có) _____

BẢN MẪU TỜ KHAI LƯU CHIỂU ẤN PHẨM

- 1 — Tên ấn phẩm (nếu có) (1): _____
- 2 — Loại (2): _____
- 3 — Tên loại giấy: _____
- 4 — Khổ giấy tính bằng ly: _____
- 5 — Số trang và phụ bản: _____
- 6 — Tổ chức hoặc người đặt in (3): _____
- 7 — Số lượng in: _____
- 8 — Ngày đặt in: _____
- 9 — Ngày giao ấn phẩm: _____
- 10 — Số lượng nộp lưu chiểu: _____
- 11 — Cơ quan nhận lưu chiểu (4): _____

Ngày tháng năm

CHỦ NHIỆM NHÀ IN

(1) Tên sách, tên tranh, tên bản đồ, tên áp phích v.v...

(2) Sách, tranh, giấy có tiêu đề văn thư, bằng khen, giấy công lệnh v.v...

(3) Riêng đối với các loại ấn phẩm ghi ở điều 7 nghị định số 884-VH/NĐ thì ghi rõ tên cơ quan, đoàn thể hay tổ chức đặt in, tên và số Chứng minh thư người tới đặt in, và kèm theo giấy của cơ quan, đoàn thể giới thiệu người tới đặt in.

(4) Ty hoặc Sở Văn hóa địa phương hoặc Quốc doanh in thuộc Cục xuất bản.